

Số: 09/2024/QĐST-HNGĐ

Bác Ái, ngày 22 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị D, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Anh Kator D1, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị D và anh Kator D1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị D và anh Kator D1 cùng thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho hai người được ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị D và anh D1 có 01 (một) người con chung là cháu Cao Văn B, sinh ngày 02/8/2012.

Hai người thống nhất: Giao cháu Cao Văn B cho chị Cao Thị D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh D1 không phải cấp dưỡng nuôi con do chị D không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Cao Thị D và anh Kator D1 cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Cao Thị D là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã M, huyện N, tỉnh Ninh Thuận và anh Kator D1 là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Chị Cao Thị D và anh Kator D1 đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Cao Thị D và anh Kator D1.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Bác Ái;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Đức Thiện